

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **74/2021/HS-PT**

Ngày: 19-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Tiến.

Các Thẩm phán: Ông Trần Hưng Bính và ông Tôn Anh Dũng.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Năm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thuyên, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, (số 11 Tôn Đức Thắng, Thành phố H) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2021/TLPT-HS ngày 17/5/2021 đối với bị cáo Nguyễn Viết Q, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Viết Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 13/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Viết Q, sinh ngày 11/3/1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi ĐKNKTT: Phường P, thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Số 21/87 đường L, Tổ 03, phường D, thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Chở gas; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết D và bà Lê Thị T; vợ: Phùng Thị Mỹ Q1, con: 01 người, sinh năm 2018; tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 25/6/2020 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/3/2020, Nguyễn Viết Q đi ngang qua nhà trọ của anh Dương Thanh T1, thì gặp Dương Thanh T2 và Đỗ Đình D1, (Q có quen biết những người này). Lúc này, Q nghe T2 nói cháu Dương Gia H, sinh năm 2006 (là con trai của anh T1) bị bạn đánh. Nghe vậy, Q liền nghi cháu Trần Quang V, sinh năm 2006 đánh cháu H nên Q nói mọi người đến nhà cháu V.

Khi đến nhà cháu V, Q, D1 đứng ngoài; còn T2, T3 vào nhà gặp cháu V, chị Trần Thị Thùy T4 và anh Trần B (Ba, mẹ của cháu V) để nói chuyện. Lúc này, cháu V nói với mọi người là không đánh cháu H, T3 liền dùng tay đánh vào mặt cháu V và chị Trần Thị Thùy T4 (không bị thương tích gì). Thấy vợ con mình bị các đối tượng vô cớ xông vào nhà đánh đập nên anh B lấy 01 cây gậy bằng kim loại, màu đen, dài khoảng 70 cm (dạng gậy bóng chày) định đánh T3 thì được T2 can ngăn. T3 bắt cháu V cùng đi đến nhà anh Trần T5 để tìm con gái anh T5 hỏi xem ai đánh cháu H, nhưng con gái anh T5 không có ở nhà. T3 tiếp tục dẫn cháu V đến trước cổng nhà anh Trần H1, gần nhà anh T5. Tại đây, thì giữa anh T5 và D1 xảy ra cãi vã nhau, D1 lấy 02 vỏ chai bia nhặt bên đường đánh anh T5 làm anh T5 bị xây xát nhẹ; do bị đánh nên anh T5 liền lấy 01 cái xẻng (lưỡi bằng kim loại, kích thước 25 x 30 cm, cán bằng tre dài 1,2 m) ở gần cổng nhà anh H1 đánh trả thì trúng vào đầu D1, làm D1 bị thương. Thấy vậy, anh Trần T6, sinh năm 1978 (em ruột của Trần B) cùng với vợ là Nguyễn Thục A ra để can ngăn thì bị đánh trúng vào người nhưng không bị thương tích gì (không xác định được ai đánh) và anh B đang cầm gậy kim loại nói trên thì cũng bị đánh vào người (không xác định được ai đánh), làm rơi gậy xuống đường (anh B không bị thương tích gì). Lúc này, Q đang đứng trước cổng nhà anh H1 thì bị ai đó đánh vào phía sau đầu (theo lời khai của Q). Q nhìn thấy anh H1 đang đứng trước cổng nhà, liền nhặt gậy của anh B vừa rơi xuống đánh 01 cái trúng vào đầu anh H1, làm anh H1 bị thương tích.

Hậu quả: Anh H1 và D1 bị thương tích phải đi cấp cứu tại bệnh viện Trung ương Huế.

Vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 cái xẻng lưỡi bằng kim loại, kích thước 25 x 30 cm, cán bằng tre, màu nâu dài 1,2 m; 01 vỏ chai màu xanh đen bị vỡ tại phần cổ chai, không có tem nhãn hiệu; 01 vỏ chai bia Huda màu nâu, đen bị vỡ thành nhiều mảnh, nhiều sợi tóc màu đen thu tại vị trí số 2 trên hiện trường.

Đối với cây gậy Q đã sử dụng để gây án nói trên, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả. .

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 160-20/TgT ngày 11/5/2020, của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận về thương tích của anh Trần H1 như sau:

Chấn thương sọ não nứt xương sọ, tụ máu dưới nhện trán đã điều trị ổn định không có di chứng.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 12% (Mười hai phần trăm).

Vật gây và cơ chế hình thành: Vật tày, tác động trước ra sau, trên xuống dưới, trái sang phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 312-20/GĐHS ngày 06/9/2020, của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận về thương tích của anh Đỗ Đình D1 như sau:

Chấn thương gãy xương gò má cung tiếp phải điều trị nội khoa.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 8%.

Ngày 24/4/2020, anh D1 có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với người gây thương tích cho mình.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho anh Trần H1 số tiền là 1.000.000 đồng và anh H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 13/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết Q 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần H1 không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20/4/2021 bị cáo Nguyễn Viết Q có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo nhận tội và vẫn giữ nguyên kháng cáo của mình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm về tính hợp pháp của kháng cáo và mức án Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên hành vi của bị cáo là bộc phát, không có sự chuẩn bị từ trước, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo sửa án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung vụ án: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/3/2020, tại đường L, thuộc phường D, thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Viết Q đi ngang qua nhà trọ của anh Dương Thanh T1 thì nghe cháu Dương Gia H, là con trai của anh T1 kể bị bạn đánh. Nghe vậy, Q liền cùng một số người đi tìm hỏi xem ai đã đánh cháu H, mục đích là để dằn dò. Sau khi đi nhiều nơi nhưng chưa tìm được người đã đánh cháu V thì tiếp tục đi đến nhà anh Trần H1. Khi đến trước cổng nhà anh Trần H1, hai bên đã xảy ra xô xát, đánh nhau, nhưng gây hậu quả chưa lớn. Đúng lúc, Q đang đứng trước cổng nhà anh H1 thì bị ai đó đánh vào phía sau đầu (theo lời khai của Q). Q nhìn thấy anh H1 đang đứng trước cổng nhà, liền nhặt gậy của anh B vừa rơi xuống đánh 01 cái trúng vào đầu anh H1, làm anh H1 bị thương tích. Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết án bị cáo Nguyễn Viết Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Viết Q, Hội đồng xét xử thấy:

- Về hình phạt: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng gậy đánh người khác là vi phạm pháp luật nhưng do bức tức vì bị người khác đánh mình nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý thích đáng mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo Nguyễn Viết Q 01 năm 06 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, hành vi của Nguyễn Viết Q dùng gậy đánh anh H1, gây thương tích là có nguyên do chứ không phải vô cớ như cấp sơ thẩm nhận xét, hành vi của bị cáo là bộc phát, không có sự chuẩn bị từ trước và do bị người khác đánh mình trước nên bị cáo đã bức xúc dùng gậy đánh lại người khác, hành vi này Hội đồng xét xử xét thấy không phải là tính chất côn đồ mà có nguyên do nên bị cáo mới thực hiện hành vi; ngoài ra bị cáo nhân thân không có tiền án, tiền sự, bị hại cũng có phần lỗi. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm nhận định hành vi của bị cáo Nguyễn Viết Q có tính chất côn đồ là không đúng như hướng dẫn tại Công văn số 38/NCPL ngày 06/01/1976 của TANDTC; bị cáo chỉ phạm vào một tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là dùng hung khí nguy hiểm. Do thương tích của bị hại là 12% nên bị cáo phạm tội quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục cấp phúc thẩm bị cáo Nguyễn Viết Q có giao nộp đơn trình bày bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, có nơi cư trú và công việc làm ăn ổn định, vợ bị cáo không có công ăn việc làm, con bị cáo mới 3 tuổi một mình bị cáo phải đi làm kiếm tiền nuôi sống vợ con và gia đình có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xác nhận trong hành vi của bị cáo gây ra là có một phần lỗi của bị hại, nên đây được xem là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo là không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo theo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Viết Q không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên xử:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Viết Q; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 13/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Áp dụng điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Viết Q 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Viết Q cho Ủy ban nhân dân phường D, thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Nguyễn Viết Q không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT Huế;
- TAND thị xã T;
- VKSND thị xã T;
- CA thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo;
- Lưu HS; THCTP; VPTH.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Vũ Tiến